TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Phạm Thị Mơ.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn D** - sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 8, xã VH, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết D1 và bà Trần Thị D2; có vợ là Bùi Thị N; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/02/2024 đến ngày 07/02/2024 chuyển tạm giam, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Hoàng Trọng P; vắng mặt.

2. Anh Phạm Thành N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/02/2024, tổ công tác Phòng Cảnh sát Kinh tế phối hợp với tổ tuần tra Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến Quốc lộ 1A tại địa bàn thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì thấy Nguyễn Văn D đang đứng cạnh xe mô tô BKS 36L6-105.82 và 01 bao tải màu đỏ, có biểu hiện nghi

vấn. Lực lượng Công an đã kiểm tra, phát hiện trong bao tải có 05 hộp có kích thước (17x17x10)cm đều dán giấy ghi chữ nước ngoài, D khai nhận là pháo hoa nổ, D vừa mua mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Thanh Phong lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản, giấy tờ gồm: 05 hộp kích thước (17x17x10)cm, niêm phong trong thùng carton ký hiệu A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, niêm phong ký hiệu 01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, niêm phong ký hiệu 02; 01 xe mô tô BKS 36L6-105.82 kèm theo 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D.

Ngày 02/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an tỉnh Hà Nam thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D tại Thôn 8, xã VH, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ gì.

Cũng trong ngày 02/02/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định giám định đối với số vật chứng niêm phong ký hiệu A. Tại bản Kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu ký hiệu A là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Tổng khối lượng là 8,789kg (tám phẩy bảy trăm tám mươi chín ki lô gam)"*.

Quá trình điều tra xác định: do có nhu cầu mua pháo hoa nổ về đốt trong dịp Tết Nguyên đán 2024, ngày 31/01/2024, thông qua mạng xã hội Facebook, D sử dụng tài khoản Facebook nick "D Ống", kết bạn với tài khoản Facebook nick "Hàn Triều" vì Facebook của người này có đăng thông tin bán pháo, rồi liên hệ, trao đổi mua 05 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/01 hộp với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, cả hai cung cấp số điện thoại cho nhau để liên lạc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/02/2024, D điều khiển xe mô tô BKS 36L6-105.82 đi từ Hà Nội về Thanh Hóa. Trên đường đi, D sử dụng điện thoại nhãn hiệu Redmi lắp sim thuê bao số 0843.522.385 gọi điện đến số 0936.824.710 của người bán pháo, cả hai thống nhất giao dịch, nhận pháo ở Quốc lộ 1A gần trạm dừng nghỉ Thăng Long thuộc địa phận huyện TL. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến đoạn Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, D dừng xe lại thì gặp 01 người đàn ông không rõ lai lịch điều khiển xe mô tô không rõ BKS đi tới. Sau khi trao đổi, người đó cung cấp số tài khoản 03001011714833 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải mang tên "NGUYEN CONG THANH" để D chuyển tiền. D đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone, đăng nhập ứng dụng ngân hàng tài khoản số 105871281938 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương (Viettinbank) chuyển 1.800.000 đồng đến số tài khoản do người đàn ông cung cấp và bảo nợ lại số tiền 1.200.000 đồng, thì người đó đồng ý, rồi chỉ cho D vị trí để bao tải đựng pháo gần bụi cây cách đó khoảng 7 - 8m, sau đó bỏ đi. D liền điều khiển xe mô tô đến vị trí bụi cây gần đó, xách bao tải đựng pháo ra để gần xe mô tô, chuẩn bị buộc bao tải lên xe thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-KT ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát

nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên toà:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (01/02/2024); hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ hoàn trả sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 36L6-105.82 kèm theo giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và Redmi; giao cho cơ sở giam giữ phạm nhân nơi D chấp hành án phạt tù tạm giữ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D và trả lại cho D sau khi D chấp hành xong án phạt tù.

- Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 19 giờ ngày 01/02/2024, tại đoạn Quốc lộ 1A thuộc địa bàn thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà Nam, lực lượng Công an tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn D đang tàng trữ trái phép 8,789kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ), mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ pháo nổ của Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lượng pháo nổ mà bị cáo tàng trữ là từ 06 kilôgam đến dưới

40 kilôgam. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với Nguyễn Văn D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, trong thời gian giáp tết Nguyên Đán, trên địa bàn tỉnh Hà Nam nói chung và địa bàn huyện TL nói riêng, tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số pháo nổ hoàn lại sau giám định: đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 36L6-105.82 kèm theo giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và Redmi: đây là tài sản của Nguyễn Văn D, đều sử dụng vào việc phạm tội; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D: đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm; nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra xác định: đứng tên chủ tài khoản ngân hàng số 03001011714833 là Nguyễn Công Thành - sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố T 3, phường XĐ, quận BTL, thành phố Hà Nội và được đăng ký bởi số điện thoại

0964.491.507; chủ thuê bao số điện thoại 0936.824.710 là Đào Văn B - sinh năm 1977, trú tại thôn TX, xã SM, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Kết quả xác minh, anh Nguyễn Công Thành không sử dụng số điện thoại 0964.491.507, không đăng ký và sử dụng số tài khoản ngân hàng nêu trên; ông Đào Văn B cũng không đăng ký, sử dụng số điện thoại 0936.824.710. Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã có Công văn gửi Tập đoàn viễn thông Viettel đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0964.491.507, nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, chưa có đủ căn cứ để làm rõ nguồn gốc số pháo hoa nổ cũng như người đã bán pháo cho Nguyễn Văn D, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có căn cứ.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (01/02/2024).

- Hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn D.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ hoàn lại sau giám định trong 01 thùng carton kích thước (45x40x40)cm; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô BKS 36L6-105.82 kèm theo giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và Redmi (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/5/2024, giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

- Giao cho cơ sở giam giữ phạm nhân nơi Nguyễn Văn D chấp hành án phạt tù tạm giữ 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D và trả lại cho D sau khi D chấp hành xong án phạt tù.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng Thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lại Xuân Cảnh